

THÔNG TƯ

**Hướng dẫn Nghị định số 53/2006/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2006 của
Chính phủ về chính sách khuyến khích phát triển cơ sở cung ứng
dịch vụ ngoài công lập trong lĩnh vực thể dục, thể thao.**

*Căn cứ Nghị định số 53/2006/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2006 của Chính phủ về
chính sách khuyến khích phát triển cơ sở cung ứng dịch vụ ngoài công lập.*

*Ủy ban Thể dục thể thao hướng dẫn về đối tượng điều chỉnh, chính sách khuyến
khích xã hội hóa trong lĩnh vực thể dục, thể thao, quản lý nhà nước đối với cơ sở
cung ứng dịch vụ ngoài công lập trong lĩnh vực thể dục, thể thao như sau:*

I. ĐỐI TƯỢNG ĐIỀU CHỈNH

1. Cơ sở cung ứng dịch vụ ngoài công lập trong lĩnh vực thể dục thể thao (sau đây
gọi là cơ sở thể thao ngoài công lập) thuộc đối tượng điều chỉnh của Thông tư này
bao gồm:

- Cơ sở thể thao ngoài công lập được thành lập và hoạt động theo quy định tại Nghị
định số 53/2006/NĐ-CP của Chính phủ;
- Cơ sở thể thao ngoài công lập đã được thành lập, hoạt động theo Nghị định số
73/1999/NĐ-CP ngày 19/8/1999 của Chính phủ và có đăng ký lại với cơ quan thuế
để tiếp tục hưởng chính sách ưu đãi theo quy định tại Nghị định số 53/2006/NĐ-CP
của Chính phủ.

2. Doanh nghiệp thể thao không thuộc phạm vi điều chỉnh của Thông tư này.

II. CHÍNH SÁCH KHUYẾN KHÍCH XÃ HỘI HÓA TRONG LĨNH VỰC THỂ DỤC, THỂ THAO ĐỐI VỚI CƠ SỞ THỂ THAO NGOÀI CÔNG LẬP (Hướng dẫn điểm b khoản 1 Điều 16 Nghị định 53)

Cơ sở thể thao ngoài công lập được:

1. Đăng ký tham gia các giải thi đấu quốc gia, quốc tế; được tổ chức các giải thi đấu thể thao khi được cơ quan thể dục thể thao cùng cấp đồng ý.
2. Đăng cai tổ chức các giải thể thao của địa phương, giải thể thao quốc gia, quốc tế tổ chức tại Việt Nam bình đẳng như các cơ sở thể thao công lập. Cơ sở thể thao ngoài công lập đăng cai tổ chức giải thể thao có những quyền lợi sau đây:
 - a) Được hỗ trợ kinh phí tổ chức giải do ngân sách nhà nước cấp theo dự toán hàng năm và thực hiện chế độ thu, chi theo quy định tại Thông tư liên tịch 106/2006/TTLT-BTC-UBTDTT ngày 17/11/2006 của Bộ Tài chính và Ủy ban Thể dục thể thao về chế độ chi tiêu tài chính đối với giải thể thao.
 - b) Được khai thác quyền sở hữu đối với giải thể thao theo thỏa thuận phù hợp với quy định của pháp luật;
3. Đăng ký tổ chức tập huấn các đội tuyển thể thao của các địa phương, ngành, quốc gia.
4. Ký hợp đồng đào tạo vận động viên thể thao thành tích cao theo Chương trình phát triển thể thao thành tích cao quốc gia và từng địa phương.
5. Chuyển nhượng vận động viên theo quy định về chuyển nhượng vận động viên do liên đoàn, hiệp hội thể thao quốc gia ban hành.
6. Hợp đồng liên kết với cơ sở thể thao công lập để sử dụng, khai thác các công trình thể thao công cộng.
7. Nhận khoán, thuê công trình thể thao của Nhà nước để cung ứng dịch vụ thể dục, thể thao.

III. QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI CƠ SỞ THỂ THAO NGOÀI CÔNG LẬP (Hướng dẫn Điều 16 Nghị định 53)

1. Điều kiện hoạt động chuyên môn thể dục thể thao của cơ sở thể thao ngoài công lập được quy định như sau: